TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày 18-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Huấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vàng A Hý** và bà **Lầu Thị Liên**

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Hùng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông **Lê Thành Công**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Chảo Y C, sinh năm 1966, tại huyện P, tỉnh Lai Châu.

Tên gọi khác: Chảo Y Q.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản S 1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Chảo Sài S, đã chết; Con bà: Tẩn Lờ M, sinh năm 1939.

Bị cáo có vợ Tẩn Tà M, sinh năm 1965 và 08 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án: Có hai tiền án, ngày 13/8/2012, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành hình phạt tù đến ngày 05/4/2014 ra trại. Ngày 28/9/2015, Tòa án nhân dân

huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành hình phạt tù đến ngày 26/11/2018 ra trại.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo đã bị Tòa án xét xử chưa được xóa án tích, bị cáo không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/4/2019, tạm giam ngày 22/4/2019, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phùng Việt H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 18 tháng 4 năm 2019, có một người đàn ông dân tộc Mông vào nhà Chảo Y C ở bản S 1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên. Bị cáo hỏi người đàn ông đó có Heroine không thì bán cho bị cáo một ít. Sau đó C lấy ra 130.000 đồng mua của người đàn ông đó một gói Heroine được gói bằng ni lông màu trắng. Mua được Heroine, bị cáo chia nhỏ ra làm 5 gói nhỏ gói bằng ni lông màu trắng để sử dụng dần. Trong hai ngày 18 và 19 tháng 4 năm 2019, bị cáo sử dụng hết 02 gói Heroine. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/4/2019, bị cáo lấy 03 gói Heroine chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện N và Công an xã N, huyện N vào nhà phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng là 03 gói Heroine.

Cáo trạng số 45/CT-VKSNP ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Chảo Y C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Chảo Y C từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ khác.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án 05 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N và luận cứ bào chữa của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 07 giờ 30 phút ngày 20/4/2019 bút lục 01, 02 chứng minh bị cáo Chảo Y C bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an huyện N và Công an xã N tạm giữ của bị cáo 03 gói ni lông màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 22/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N bút lục số 22, 23 khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Chảo Y C là 0,18 gam Heroine, gửi toàn bộ đi giám định.

Kết luận giám định số 460/GĐ-PC09 ngày 04/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 26 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Chảo Y C gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Chảo Y C có tội. Bị cáo đã mua ma túy là Heroine tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Chảo Y C có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng ma túy bị thu giữ của Chảo Y C là 0,18 gam Heroine. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam. Tuy nhiên bị cáo đã hai lần bị Tòa án xét xử chưa được xóa án tích. Ngày 13/8/2012, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành hình phạt tù đến ngày 05/4/2014 ra trại. Ngày 28/9/2015, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bản án này đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48

Bộ luật hình sự năm 1999 là tình tiết tái phạm. Bị cáo chấp hành hình phạt tù đến ngày 26/11/2018 ra trại. Đối chiếu với quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự thì bị cáo chưa đương nhiên được xóa án tích của bản án nêu trên. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo nghiêm trọng và Chảo Y C phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo sinh ra và lớn lên ở huyện P, tỉnh Lai Châu. Năm 1994, bị cáo cùng gia đình chuyển đến sinh sống tại bản S 1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên. Bị cáo nghiện ma túy nhiều năm không từ bỏ được, đây là nguyên nhân chính để bị cáo phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Luật sư bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ khác tuyên phạt bị cáo mức án 05 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét và quyết định.

Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Chảo Y C.

[8] Về vật chứng:

Vật chứng của vụ án là 0,18 gam Heroine, gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại đối tượng giám định. Vật chứng đã giám định hết do vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

[10] Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[11] Các vấn đề khác:

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ bị cáo khai nhận là của một đàn ông khoảng 40 tuổi bị cáo không rõ lai lịch vào nhà bán cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có đủ cơ sở để làm rõ đối tượng. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Chảo Y C** (tên gọi khác **Chảo Y Q**) phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".**

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Chảo Y C** (Chảo Y Q) **05** (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 20/4/2019.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Chảo Y C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 18/9/2019.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo, Luật sư bào chữa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Mạnh Huấn